| | |
|---|---|
| **ỦY BAN NHÂN DÂN**<br>**XÃ PHƯỚC TRÀ** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 381 /QĐ-UBND | *Phước Trà, ngày 08 tháng 5 năm 2026* |

# QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng**
**Công trình: Trường Phổ thông Dân tộc Nội trú THCS Hiệp Đức**

## ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ PHƯỚC TRÀ

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;*

*Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH-15 ngày 25/6/2025;*

*Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/6/2014; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật xây dựng ngày 17/6/2020;*

*Căn cứ Luật đầu tư công số 58/2024/QH15 ngày 29/11/2024;*

*Căn cứ Luật số 90/2025/QH15 ngày 25/6/2025;*

*Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: Số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 về quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình; số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 về quản lý chất lượng và bảo trì công trình xây dựng; số 35/2023/NĐ-CP ngày 20/6/2023 về Sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng; số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 về Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng; số 214/2025/NĐ-CP ngày 04/8/2025 Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu; số 254/2025/NĐ-CP ngày 26/9/2025 quy định về quản lý, thanh toán, quyết toán dự án sử dụng vốn đầu tư công; số 275/2025/NĐ-CP ngày 18/10/2025 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 85/2025/NĐ-CP ngày 08/4/2025 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;*

*Căn cứ các Thông tư của Bộ Xây dựng: Số 11/2021/TT-BXD ngày 31/8/2021 hướng dẫn một số nội dung xác định và quản lý chi phí đầu tư xây dựng; số 12/2021/TT-BXD ngày 31/8/2021 ban hành định mức xây dựng; số 13/2021/TTBXD ngày 31/8/2021 hướng dẫn phương pháp xác định các chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật và đo bóc khối lượng công trình; số 09/2024/TT-BXD ngày 30/8/2024 về Sửa đổi, bổ sung một số định mức xây dựng ban hành tại Thông tư số 12/2021/TTBXD ngày 31/8/2021 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng;*

*Căn cứ Nghị quyết số 26/NQ-HĐND ngày 30/12/2025 của Hội đồng nhân dân xã Phước Trà về kế hoạch vốn đầu tư công năm 2026;*

*Căn cứ Nghị quyết số 06/NQ-HĐND ngày 06/02/2026 của Hội đồng nhân dân xã Phước Trà về việc bổ sung danh mục và điều chỉnh kế hoạch vốn đầu tư công năm 2026;*

*Căn cứ Quyết định số 252/QĐ-UBND ngày 31/3/2026 của UBND xã Phước*

*Trà về việc phê duyệt chủ trương đầu tư công trình: Trường Phổ thông Dân tộc Nội trú THCS Hiệp Đức;*

*Xét đề nghị của Trung tâm Cung ứng Dịch vụ sự nghiệp công xã Phước Trà tại Tờ trình số 218/TTr-TTCUDVSNC ngày 04/05/2026; đề nghị của Phòng Kinh tế xã Phước Trà tại Tờ trình số 324/TTr-PKT ngày 8/5/2026, kèm theo Báo cáo số 323/TĐ-PKT ngày 8/5/2026 về thông báo kết quả thẩm định Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình Trường Phổ thông Dân tộc Nội trú THCS Hiệp Đức và các văn bản, hồ sơ liên quan kèm theo.*

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Phê duyệt Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình Trường Phổ thông Dân tộc Nội trú THCS Hiệp Đức với các nội dung chủ yếu như sau:

1.Tên công trình: Trường Phổ thông Dân tộc Nội trú THCS Hiệp Đức.

2. Địa điểm xây dựng: xã Phước Trà, thành phố Đà Nẵng.

3. Người quyết định đầu tư: UBND xã Phước Trà.

4. Chủ đầu tư: Trung tâm Cung ứng Dịch vụ sự nghiệp công xã.

5. Tổ chức tư vấn lập Báo cáo kinh tế - kỹ thuật: Công ty Cổ phần Phú Khang.

6. Mục tiêu đầu tư xây dựng: Đầu tư xây dựng mới khối nhà bếp, nhà ăn và các hạng mục phụ trợ cho Trường Phổ thông Dân tộc Nội trú THCS Hiệp Đức nhằm hoàn thiện cơ sở vật chất phục vụ công tác nuôi dưỡng, chăm sóc học sinh theo hướng đồng bộ, đảm bảo tiêu chuẩn, quy chuẩn hiện hành về vệ sinh an toàn thực phẩm, phòng cháy chữa cháy và môi trường; góp phần nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, cải thiện điều kiện sinh hoạt cho học sinh và giáo viên, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục, tạo cảnh quan môi trường giáo dục và đáp ứng yêu cầu trường đạt chuẩn theo quy định.

7. Quy mô xây dựng và các thông số kỹ thuật chủ yếu: Đầu tư xây dựng Trường Phổ thông Dân tộc Nội trú THCS Hiệp Đức với các nội dung như sau:

a) Khối nhà bếp:

- Kiến trúc: Nhà 01 tầng, diện tích xây dựng 691m$^2$, với công năng sử dụng gồm: 01 phòng ăn diện tích 379m$^2$, 01 khu bếp nấu diện tích 57m$^2$ theo quy trình 1 chiều, 01 khu sơ chế diện tích 20 m$^2$, 01 kho lương thực diện tích 23,2 m$^2$, 01 kho thực phẩm diện tích 16m$^2$, kho gas, kho khay, khu vực rửa khay và diện tích còn lại hành lang. Tổng chiều cao công trình là 8,0m so với cao trình nền sân.

- Kết cấu chính: Móng dùng cọc bê tông ly tâm ứng suất trước đường kính cọc D350;cột, dầm, sàn, bằng bê tông cốt thép đá 1x2 M250; các kết cấu khác gồm lanh tô, ô văng, giằng bằng bê tông cốt thép đá 1x2 M200.

- Hoàn thiện: Tường xây gạch ống VXM M75; bậc cấp xây gạch đặc VXM M75, hoàn thiện mặt và thành bậc lát đá granite tự nhiên dày 2cm; lan can hành lang xây gạch đặc không nung VXM M75, tay vịn ống Inox304 D60,5 dày 1,4 mm

; nền khu bếp, sơ chế, kho, nền hành lang, sân nước lát gạch granite 600x600mm chống trượt; nền phòng ăn lát gạch granite 600x600mm; nền khu vệ sinh lát gạch granite 300x600mm chống trượt; tường khu vệ sinh ốp gạch ceramic 300x600mm cao 1,8m; mái lợp tôn mạ màu sóng ngói; xà gồ thép hộp mạ kẽm 50x100x1,8mm; hệ thống cửa đi, cửa sổ, vách kính bằng thanh nhôm profile định hình, hệ 55, sơn tĩnh điện kính cường lực dày 8 mm; hoàn thiện công trình trát VXM M75 lăn sơn 03 nước, không bả matic.

b) Nền sân, đường nội bộ: Đổ bê tông nền đá 20x40 M150 dày 100 diện tích 402m$^2$, cắt roan 2mx2m.

c) Hệ thống Phòng cháy, chữa cháy; hệ thống điện nước:

- Hệ thống báo cháy tự động: 01 tủ trung tâm báo cháy 4 kênh đặt tại nhà nhà ăn, kết nối với các thiết bị như đầu báo cháy khói, đầu báo cháy nhiệt, tổ hợp chuông đèn nút nhấn báo cháy, đèn chỉ thị và các thiết bị phụ trợ khác có liên quan; trung tâm báo cháy tự động có chức năng tự động truyền tin báo cháy, kết nối điều khiển liên động một số hệ thống kỹ thuật khác có liên quan tại công trình.

- Hệ thống chữa cháy bằng nước gồm: hệ thống chữa cháy vách tường, hệ thống cấp nước chữa cháy ngoài nhà hiện trạng; công trình được cấp nước từ trạm bơm hiện trạng đã được thẩm duyệt, nghiệm thu, kết nối với hệ thống đường ống công nghệ, tủ chữa cháy vách tường, trụ chữa cháy ngoài nhà, họng tiếp nước chữa cháy và các thiết bị phụ trợ khác có liên quan.

- Phương tiện chiếu sáng sự cố và chỉ dẫn thoát nạn được thiết kế trên lối, đường thoát nạn của các hạng mục công trình.

- Trang bị phương tiện phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ gồm: Bình chữa cháy xách tay; dụng cụ phá dỡ thô sơ hiện trạng.

- Hệ thống điện phục vụ phòng cháy và chữa cháy gồm: các thiết bị bảo vệ và 02 nguồn điện độc lập cấp cho hệ thống phòng cháy và chữa cháy, phương tiện chỉ dẫn thoát nạn.

- Hệ thống cấp thoát nước sinh hoạt, nước thải: Hệ thống cấp nước sinh hoạt được cấp từ giếng khoan hiện trạng, nguồn nước được cấp lên bồn nước mái và cấp đến thiết bị công trình;nước thải sau khi thu gôm về hố ga và thoát về cống thoát nước hiện trạng.

- Hệ thống điện nguồn, chống sét: Hệ thống cấp nguồn từ trụ điện hạ thế trong khu vực, sử dụng cáp ngầm CXV/DSTA(4x35)mm2; chống sét sử dụng kim tiên đạo có bán kính bảo vệ Rp=51m.

d) Mua sắm, lắp đặt trang thiết bị và hạng mục khác: Thiết bị về PCCC, chống sét, thiết bị mạng; máy lọc nước RO; bồn rửa 1 hộc, 2 hộc; máy bơm nước sinh hoạt, máy bơm tăng áp…và một số thiết bi, hạng mục phụ trợ khác.

8. Diện tích sử dụng đất: Trong khuôn viên trường Phổ thông Dân tộc Nội trú THCS Hiệp Đức.

9. Loại, nhóm, cấp công trình: Dân dụng, cấp III, nhóm C.

10. Phương án giải phóng mặt bằng: Không

11. Tổng dự toán phê duyệt: 7.250.000.000 đồng (Bảy tỷ, hai trăm năm mươi triệu đồng chẵn).

Trong đó:

| | | |
|---|---|---|
| - Chi phí xây dựng: | 5.494.038.000 | đồng; |
| - Chi phí thiết bị: | 381.657.000 | đồng; |
| - Chi phí quản lý dự án: | 184.070.000 | đồng; |
| - Chi phí tư vấn ĐTXD: | 894.205.000 | đồng; |
| - Chi phí khác: | 96.700.000 | đồng; |
| - Chi phí dự phòng | 199.330.000 | đồng. |

12. Nguồn vốn: Ngân sách xã.

13. Hình thức quản lý: Chủ đầu tư thực hiện quản lý dự án theo quy định của Luật Xây dựng ngày 18/6/2014, Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17/6/2020; các Nghị định của Chính phủ: Số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024, số 35/2023/NĐ-CP ngày 20/6/2023 và các quy định hiện hành khác của Nhà nước.

14. Thời gian thực hiện dự án: Năm 2026 - 2028.

**Điều 2.** Tổ chức thực hiện

Giao Chủ đầu tư (Trung tâm Cung ứng Dịch vụ sự nghiệp công xã) phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thực hiện các thủ tục tiếp theo của dự án đúng theo quy định hiện hành của Nhà nước.

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng HĐND&UBND, Trưởng phòng Kinh tế, Giám đốc Trung tâm Cung ứng Dịch vụ sự nghiệp công xã và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

***Nơi nhận:***
- Như Điều 3;
- CT, các PCT UBND xã;
- Lưu: VT, PKT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**
**CHỦ TỊCH**

**Hoàng Văn Hùng**